

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ: .....

Ảnh màu

4x6

Đối tượng đăng ký: Giảng viên  ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Kinh tế; Chuyên ngành: Kinh tế chính trị

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Nguyễn Hải Đăng

2. Ngày tháng năm sinh: 13/7/1976; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;  
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: Bối Cầu, Bình Lục, Hà Nam

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

6. Địa chỉ liên hệ:

Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam, Số 3 Chùa Láng, Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại di động: 0913021361 ; E-mail: [Haidang1976@gmail.com](mailto:Haidang1976@gmail.com);

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

1/2000-10/2002	Đại học Đông Đô	Giảng viên cơ hữu Khoa Quản trị kinh doanh
11/2002- 4/2008	Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam	Giảng viên cơ hữu Khoa Lý luận Mác – Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh
5/2008-6/2010	Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	Bí thư Đoàn Thanh niên cơ quan Trung ương Đoàn
7/2010- 6/2013	Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam	Phó Bí thư Đảng ủy Học viện, Trưởng phòng Đào tạo và Công tác Chính trị sinh viên.
7/2013- 10/2014	Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam	Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc Học viện.
10/2014-4/2015	Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam	Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc phụ trách Học viện.
5/2015 đến nay	Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam	Bí thư Đảng ủy,

Chức vụ hiện nay: Giám đốc Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam.

Chức vụ cao nhất đã qua: Giám đốc Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam.

Cơ quan công tác hiện nay: Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam, thuộc Trung ương Đoàn Thanh niên công sản Hồ Chí Minh.

Địa chỉ cơ quan: Số 3 Chùa Láng, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại cơ quan: 02437751733;

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ..... năm .....

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH năm 1999, chuyên ngành: Kinh tế.

Nơi cấp bằng ĐH: Đại học Đông Đô, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS năm 2004, chuyên ngành: Kinh tế chính trị

Nơi cấp bằng ThS: Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội, Việt Nam

- Được cấp bằng TS năm 2012, chuyên ngành: Kinh tế chính trị

Nơi cấp bằng TS: Trường Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội, Việt Nam

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm, ngành: .....

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HDGS cơ sở:

*Học viện Khoa học xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội*

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HDGS ngành, liên ngành:

*Kinh tế*

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Trên cơ sở được đào tạo tiến sỹ chuyên ngành Kinh tế chính trị, nhằm phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học của bản thân và nhà trường, tôi đã tập trung nghiên cứu theo các hướng chủ yếu sau:

*Đầu tư quốc tế; Kinh tế nông nghiệp; Khởi nghiệp.*

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn 08 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn thạc sỹ;

- Đã hoàn thành 03 đề tài NCKH cấp Bộ; 01 đề tài NCKH cấp cơ sở; Hiện đang là chủ nhiệm 01 đề tài cấp nhà nước.

- Đã công bố 14 bài báo KH trong nước, 03 bài báo quốc tế. Trong đó, có 03 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín.

- Số lượng sách đã xuất bản: 09

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

16. Kỷ luật: không

## B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ

### 1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo

Căn cứ chế độ làm việc đối với giảng viên theo quy định hiện hành, trong thời gian công tác tại Học viện Thanh Thiếu niên Việt Nam, tôi luôn nỗ lực hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, tích cực chủ động học tập nâng cao năng lực bản thân, giữ vững đạo đức và tác phong của một nhà giáo, đồng thời luôn cố gắng nêu gương ở cương vị một nhà lãnh đạo quản lý nhà trường. Tôi tự đánh giá đã đáp ứng các tiêu chuẩn và hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ của một nhà giáo ở bậc đại học, cụ thể:

- Về tiêu chuẩn chung: không vi phạm đạo đức nhà giáo, không đang trong thời gian bị kỷ luật từ khiển trách trở lên. Trung thực, khách quan trong đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động chuyên môn khác.

- Có bằng tiến sĩ 10 năm tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (từ 2012)

- Về thời gian làm nhiệm vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên: có hơn 20 năm giảng dạy bậc đại học, đủ thời gian làm nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng theo quy định tiêu chuẩn chức danh phó giáo sư.

- Hoàn thành nhiệm vụ được giao, thực hiện đủ số giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo.

- Có khả năng sử dụng ngoại ngữ tiếng Anh phục vụ công tác chuyên môn.

- Có đủ số điểm công trình khoa học được quy đổi theo tiêu chuẩn chức danh phó giáo sư. Bao gồm: 09 sách, 03 đề tài cấp Bộ, 01 đề tài cấp cơ sở, 14 bài báo trong nước, 03 bài báo quốc tế.

### 2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tổng số thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng: 20 năm.

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/Số giờ định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2016 - 17	0	0	2	0	239.8	0	300/300/135
2	2017 - 18	0	0	0	0	389	0	360/360/135
3	2018 - 19	0	0	1	0	336	0	300/300/135

3 năm học cuối								
4	2019 - 20	0	0	01	03	510	0	380/380/135
5	2020 – 21	0	01	02	0	695	45	340/340/135
6	2021 – 22	0	01	02	02	680	135	315/315/135

### 3. Ngoại ngữ:

#### 3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài  :

- Học ĐH ; Tại nước: .....; Từ năm .....đến năm .....

- Bảo vệ luận văn ThS  hoặc luận án TS  hoặc TSKH ; Tại nước: ..... năm...

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước  :

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: . Số bằng: ; năm cấp:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài :

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ : .....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): .....

d) Đối tượng khác  ; Diễn giải: .....

#### 3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn thành công NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS (đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng)

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/ BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/C K2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Trương Thị Đức Minh		X	X		Tháng 01 - 8/2019	Trường Đại học Kinh tế, ĐHQG Hà Nội	2019
2	Ma Thị Mận		X	X		Tháng 06/2019 - 3/2020	Học viện Hành chính QG	2017
3	Trần Thị Hoàn		X	X		Tháng 01 – 7/2021	Học viện Hành chính QG	2019

4	Lưu Thị Sơn Trà		X	X		Tháng 01 – 7/2021	Học viện Hành chính QG	2020
5	Nguyễn Tiến Hòa		X	X		Tháng 01 – 7/2021	Học viện Khoa học xã hội	2020
6	Đặng Công Cường		X	X			Học viện Khoa học xã hội	2020

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Trước khi bảo vệ tiến sĩ							
Sau khi bảo vệ tiến sĩ							
1	Kinh tế chính trị Mác Lênin	GT	NXB Thanh niên, 2014	02		21-33; 34-58; 151-164; 196-210	Quyết định số 348/QĐ-HVTTNVN
2	Kinh tế học vĩ mô	GT	NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2017	02		103-133	Quyết định số 18/QĐ-HVTTNVN
3	Khoa học quản lý	GT	NXB Đại học Quốc gia, 2018	03	ĐCB	26-52, 90-110, 128-158	Quyết định số 487a/QĐ-HVTTNVN
4	Khởi nghiệp trong thanh niên	GT	NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2020	02	CB	13-180	Quyết định số 56a/QĐ-HVTTNVN

5	Những yếu tố tác động đến quá trình khởi nghiệp của thanh niên nông thôn khu vực đồng bằng sông Hồng trong giải đoạn hiện nay	TK	NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2021	01	CB		Quyết định số 279a/QĐ-HVTTNVN
6	Giải pháp phát triển mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của thanh niên nông thôn hiện nay	CK	NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2021	01	CB		Quyết định số 277a/QĐ-HVTTNVN
7	Kinh tế phát triển	GT	NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2022	03	CB	70-192	Quyết định số 225a/QĐ-HVTTNVN
8	Quản lý nhà nước về kinh tế	GT	NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2022	05	CB	Các chương sách	
9	Khởi nghiệp sáng tạo gắn với sản xuất thông minh trong nông nghiệp Australia	SCK	NSB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2022	02	ĐCB	11-98; 155-204	

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu  
Quyết định thành lập hội đồng nghiệm thu và Biên bản nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PC N/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/xếp loại kết quả
1	Tổ chức đào tạo cán bộ làm công tác thanh thiếu niên	CN	Cấp bộ		25/12/2012

	theo chương trình giáo dục đại học tại Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam			2012	
2	Những yếu tố tác động đến quá trình khởi nghiệp của thanh niên nông thôn khu vực đồng bằng Sông Hồng hiện nay	CN	Cấp bộ	2015	08/12/2015; Tốt
3	Quản lý nhà nước về kinh tế ở Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế	CN	Cấp cơ sở	2018	20/01/2019; Tốt
4	Giải pháp phát triển mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong thanh niên nông thôn hiện nay	CN	Cấp Bộ	2019-2020	10/12/2020; Tốt
5	Phát triển mô hình thanh niên ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp	CN	Cấp nhà nước	2022	Đang thực hiện

Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Năm công bố
Trước khi bảo vệ luận án								
1	Nhập siêu ở Việt Nam và một số giải pháp			Số 31 tháng 8. Tạp chí Thương mại, Bộ Thương mại.			5-6, số 31	2005
2	Một số giải pháp nhằm giảm nhập siêu từ các nước ASEAN			Tạp chí Tài chính doanh nghiệp, Cục Tài chính doanh nghiệp, Bộ Tài chính, số 10/2005.			29-30, số 10	2005

3	Phát triển hệ thống siêu thị ở Việt Nam			Tạp chí Tài chính doanh nghiệp, Cục Tài chính doanh nghiệp, Bộ Tài chính, số 6/2005.			30-32, số 6	2005
4	Ba làn sóng đầu tư ra nước ngoài từ các nước đang phát triển và một số gợi ý cho Việt Nam	1		Tạp chí Kinh tế và Phát triển ISSN: 1859-0012 số 177 tháng 3/2012.			3-6, số 177	2012
5	Đầu tư vào Lào và Campuchia - Cơ hội nào cho doanh nghiệp Việt Nam	2		Kinh tế và dự báo, Economy and forecast review ISSN: 08667120 Publishing license: 115/GP-BTTTT.			34-36, số 8	2012
6	Kinh nghiệm đầu tư ra nước ngoài của các TNCs	1		Kinh tế và dự báo Economy and forecast review ISSN: 08667120 Publishing license: 115/GP-BTTTT.			57-59, số 11	2012
Sau khi bảo vệ luận án								
7	Xây dựng Chính phủ điện tử hướng tới chính phủ kiến tạo, phát triển và hội nhập	1		Tạp chí Tổ chức Nhà nước tháng 5/2017 ISSN 0868-3697			47-51, số 10	2016
8	Chính sách đầu tư ra nước ngoài của Thái Lan và một số gợi ý cho Việt Nam	1		Kinh tế và dự báo Economy and forecast review ISSN: 08667120 Publishing license: 115/GP-BTTTT.			101-105, số 32	2019
9	Kinh nghiệm thu hút FDI xanh của Trung Quốc	1		Kinh tế và dự báo Economy and forecast review ISSN: 08667120 Publishing license: 115/GP-BTTTT.			74-76, số 35	2019
10	The Role of Knowledge in Sustainable	4	X	Sustainability, ISSN: 2071-1050	Scopus, Q1	16 bài viết trích dẫn	Vol 11, Issue 9	2019



	Agriculture: Evidence from Rice Farms' Technical Efficiency in Hanoi, Vietnam							
11	Đầu tư phát triển kinh tế nông nghiệp thông minh – Kinh nghiệm từ tỉnh Lâm Đồng			Tạp chí Tài chính, ISSN 2615-8973			92 – 96, số 737	2020
12	Assessing the important factors of sustainable agriculture development: An Indicateurs de Durabilité des Exploitations Agricoles-Analytic Hierarchy Process study in the northern region of Vietnam	6	X	Sustainable Development. 2020;	Scopus, Q1	6 bài viết trích dẫn	1–12.	2020
13	Vai trò của thanh niên trong thời kỳ mới	1	X	Tạp chí Quản lý nhà nước, Học viện Hành chính tháng 3/20201 ISSN 0868 – 2828			19-24	2021
14	Các yếu tố tác động đến năng lực quản lý nhà nước về kinh tế của cán bộ, công chức trong bối cảnh hội nhập quốc tế	2	X	Tạp chí Quản lý nhà nước, Học viện Hành chính ISSN 0868 – 2828			54-58	2021
15	The Role of Education in Young Household Income in Rural Vietnam	3	X	Journal of Asian Finance, Economics and Business (JAFEB), vol.8, 2021	Scopus, Q3	6 bài viết trích dẫn		2021
16	Kinh nghiệm phát triển kinh tế dữ	1	X	Tạp chí Tài chính 4/2021, ISSN		77-81		

	liệu Hàn Quốc và khuyến nghị cho Việt Nam			2615-8973				
17	Nền kinh tế sáng tạo ở Hàn Quốc và kinh nghiệm cho Việt Nam	1	X	Kinh tế và dự báo Economy and forecast review ISSN: 08667120 Publishing license: 115/GP-BTTTT.		60-64	60-64, số 10	2021
18	Hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia và vai trò trung tâm của doanh nghiệp	1	X	Tạp chí Ngân hàng số tháng 7/2021		27-35		
19	Những chính sách thúc đẩy tài chính toàn diện cho thanh niên ở Uganda	1	X	Hội thảo quốc gia “Thúc đẩy tài chính toàn diện hướng tới phát triển bền vững nông nghiệp nông thôn ở Việt nam”, ISBN: 978-604-343-319-7		388-398	2021	
20	Các giải pháp phát triển sản xuất cà phê, hồ tiêu thích ứng với điều kiện biến đổi khí hậu tại tỉnh Đắk Lắk	3		Kinh tế Châu Á Thái bình dương, ISBN:0868-3808		41-43	Số chuyên đề tháng 4, 2022	
21	The impact of Hi-tech application on income of young entrepreneurs of agricultural product distribution enterprises in rural Vietnam	1	X	Hội thảo quốc tế CODI 2022 “Proceedings commerce and distribution”, ISBN: 978-604-359-114-9		662- 672	2022	

- Trong đó, số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được cấp bằng TS: 02 bài. Do đó, ứng viên sử dụng sách chuyên khảo để bổ sung, thay thế cho bài viết này.

## 7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

- Trong đó, các số TT của bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: .....

## 7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế:

- Trong đó, các số TT giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: Không

## 7.4. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

- Trong đó, các số TT tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: Không

## 8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

- Chương trình đào tạo ngành Công tác xã hội trình độ thạc sỹ, năm 2021

- Chương trình đào tạo ngành Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước trình độ thạc sỹ năm 2019

- Chương trình đào tạo ngành Tâm lý học trình độ đại học năm 2020

- Chương trình đào tạo ngành Luật, Quản lý nhà nước, Quan hệ công chúng trình độ đại học năm 2017

- Rà soát chỉnh sửa chương trình đào tạo đại học ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, Công tác xã hội, Công tác thanh thiếu niên

## 9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế\*:

### a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng): ....

### b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 0 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 03 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV  chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 03 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu: ...

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ;  04 CTKH

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định: .....

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2022*